

Số: 3892/SKHĐT-TH

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 12 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nội dung 13.1  
thuộc tiêu chí 13 trong Bộ tiêu chí xã  
nông thôn mới và nông thôn mới nâng  
cao giai đoạn 2022-2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện Văn bản số 7347/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh đối với yêu cầu các sở, ngành sớm ban hành hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí, nội dung để các địa phương thực hiện thuận lợi, đảm bảo yêu cầu và kịp thời gian; căn cứ nhiệm vụ được giao tại Phụ lục I và II Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025; sau khi phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số nội dung liên quan đến tiêu chí 13.1 như sau:

1. Đối với xã nông thôn mới

*Tiêu chí 13.1 theo Phụ lục I Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND: “Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã theo các chỉ tiêu được công bố tại Quyết định số 1245/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và có quy mô tối thiểu từ 7 thành viên trở lên: Đạt”.*

a. Hướng dẫn thực hiện

Xã đạt chỉ tiêu 13.1 khi có ít nhất 01 hợp tác xã đạt các yêu cầu sau:

- Tổ chức, hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã hiện hành;
- Có ít nhất 01 loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu theo đặc điểm từng vùng phục vụ thành viên hợp tác xã;
- Được đánh giá, xếp loại đạt loại khá trở lên (hoặc loại trung bình trở lên đối với hợp tác xã thành lập dưới 03 năm) theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- Có quy mô thành viên đủ lớn: có quy mô tối thiểu từ 7 thành viên trở lên.

b. Hồ sơ đánh giá, thẩm định

- Điều lệ, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận góp vốn của thành viên, danh sách thành viên, sổ kế toán,... (theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 của Luật Hợp tác xã năm 2012 về chế độ lưu trữ tài liệu của hợp tác xã).

- Văn bản của UBND cấp huyện về kết quả đánh giá, phân loại hợp tác xã hoạt động có hiệu quả được xếp loại từ mức khá trở lên (hoặc loại trung bình trở lên đối với hợp tác xã thành lập dưới 03 năm) theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có), kèm theo Bảng tự chấm điểm của HTX.

## 2. Đối với xã nông thôn mới nâng cao

*Tiêu chí 13.1 theo Phụ lục II Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND: “Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã theo các chỉ tiêu được công bố tại Quyết định số 1245/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và có quy mô tối thiểu từ 10 thành viên trở lên: Đạt”.*

### a. Hướng dẫn thực hiện

Xã đạt chỉ tiêu 13.1 khi có ít nhất 01 hợp tác xã đạt các yêu cầu sau:

- Tổ chức, hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã hiện hành;
- Có ít nhất 01 loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu theo đặc điểm từng vùng phục vụ thành viên hợp tác xã;
- Được đánh giá, xếp loại đạt loại khá trở lên theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- Có quy mô thành viên đủ lớn: Có quy mô tối thiểu từ 10 thành viên trở lên;
- Có ký kết, thực hiện hợp đồng tiêu thụ cho tối thiểu 30% tổng sản lượng sản phẩm, dịch vụ chính của hợp tác xã trong 3 năm liền trước năm xét công nhận.

### b. Hồ sơ đánh giá, thẩm định

- Điều lệ, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận góp vốn của thành viên, danh sách thành viên, sổ kế toán,... (theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 của Luật Hợp tác xã năm 2012 về chế độ lưu trữ tài liệu của hợp tác xã).

- Văn bản của UBND cấp huyện về kết quả đánh giá, phân loại hợp tác xã hoạt động có hiệu quả được xếp loại từ loại khá trở lên theo quy định tại 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có), kèm theo Bảng tự chấm điểm của HTX.

- Hợp đồng; Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng tiêu thụ cho tối thiểu 30% tổng sản lượng sản phẩm, dịch vụ chính của hợp tác xã trong 3 năm liền trước năm xét công nhận (bản chính hoặc bản sao có chứng thực).

Trên đây là hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư về thực hiện, tự đánh giá đối với tiêu chí số 13.1 tại Phụ lục I và Phụ lục II Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025, đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã kịp thời thông tin, hướng dẫn các xã./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để B/c);
- Sở NN&PTNT; Văn phòng NTM tỉnh (để phối hợp);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, TH, TL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Thành Biên**

